

QUY ĐỊNH

Về đối tượng, tiêu chí, trình tự xét chọn khen thưởng và tôn vinh
danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số/2019/QĐ-UBND ngày/...../2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, tiêu chí, mức thưởng, kinh phí thực hiện và trình tự xét chọn khen thưởng, tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các doanh nghiệp vận tải, hợp tác xã vận tải có trụ sở chính tại Đồng Nai và lái xe ô tô của các doanh nghiệp vận tải, hợp tác xã vận tải được Sở Giao thông Vận tải Đồng Nai cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô theo quy định của pháp luật.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ XÉT KHEN THƯỞNG DANH HIỆU “LÁI XE AN TOÀN”, “DOANH NGHIỆP VẬN TẢI AN TOÀN”

Điều 3. Đối tượng, tiêu chí bình xét khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”

1. Đối tượng:

a) Doanh nghiệp, hợp tác xã được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật. (giữ nguyên theo Đ2 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

b) Đã hoạt động kinh doanh vận tải kể từ thời điểm được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải từ **02 (hai)** năm trở lên. (sửa đổi Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

2. Tiêu chí bình xét:

a) Tiêu chí định lượng:

- Số lượng xe của doanh nghiệp, hợp tác xã ít nhất là **05 (năm)** xe. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- 100% lái xe của doanh nghiệp, hợp tác xã được ký hợp đồng lao động. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- 100% phương tiện được lắp thiết bị giám sát hành trình và đảm bảo thiết bị này hoạt động tốt, không bị mất tín hiệu, truyền đầy đủ dữ liệu về máy chủ Tổng cục Đường bộ Việt Nam. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Có dưới 30% tổng số lái xe thuộc đơn vị vi phạm chạy quá tốc độ quy định qua theo dõi thiết bị giám sát hành trình trong năm xét khen thưởng. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Có dưới 30% tổng số lái xe thuộc đơn vị vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ bị tước Giấy phép lái xe từ 30 ngày trở lên trong năm xét khen thưởng. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Không có lái xe gây tai nạn giao thông gây chết người trong năm xét khen thưởng. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm điều kiện kinh doanh vận tải trong năm xét khen thưởng. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

b) Tiêu chí định tính:

- Chấp hành tốt phương án kinh doanh vận tải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), chất lượng dịch vụ vận tải. (giữ nguyên theo Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ hoặc đăng ký cho lái xe tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ; tổ chức khám sức khỏe định kỳ (sửa đổi Đ3 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

Điều 4. Đối tượng, tiêu chí bình xét khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”

1. Đối tượng:

a) Các lái xe thuộc các doanh nghiệp, hợp tác xã được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. (giữ nguyên theo Đ2 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

b) Có thâm niên hành nghề lái xe tối thiểu 02 năm. (sửa K1 Đ4 QĐ 77/2016/QĐ-UBND 03 giảm xuống còn 02 năm).

2. Tiêu chí bình xét:

a) Tiêu chí định lượng:

- Đạt tổng số Km vận hành an toàn tối thiểu trong **01** năm là **30.000** km. (giữ nguyên theo Đ4 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Không gây tai nạn giao thông trong năm xét khen thưởng. (giữ nguyên theo Đ4 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Không vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ bị tước Giấy phép lái xe từ 30 ngày trở lên. (giữ nguyên theo Đ4 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

- Không vi phạm tốc độ qua theo dõi thiết bị giám sát hành trình trong năm xét khen thưởng. (giữ nguyên theo Đ4 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

b) Tiêu chí định tính:

- Có nghĩa cử, hành động cao cả trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông: tham gia cứu nạn người bị tai nạn giao thông, giúp đỡ hành khách.
- Thực hiện đúng phương án kinh doanh vận tải của đơn vị.
- Có năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp tốt.

Chương III

DANH HIỆU, HÌNH THỨC VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT KHEN THƯỞNG DANH HIỆU “LÁI XE AN TOÀN”, “DOANH NGHIỆP VẬN TẢI AN TOÀN”:

Điều 5. Danh hiệu “lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”:

1. Doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn tại Điều 3 của Quy định này thì được xét khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

2. Lái xe đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 của Quy định này thì được xét khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”.

3. Danh hiệu “lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” được Hội đồng thẩm định xét khen thưởng hàng năm.

Điều 6. Hồ sơ, thời gian xét khen thưởng (sửa đổi Đ9 QĐ 77/2016/QĐ-UBND)

1. Hồ sơ xét khen thưởng:

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, lái xe căn cứ quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy định này, rà soát từng tiêu chí, nếu đáp ứng thì lập hồ sơ đề nghị khen thưởng danh hiệu lái xe an toàn, doanh nghiệp vận tải an toàn.

b) Hội đồng thẩm định chủ trì, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng của các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải, các lái xe, tổ chức họp xét khen thưởng theo quy định tại Quy định.

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo hướng dẫn tại phụ lục kèm theo Quy định này.

2. Thời gian xét khen thưởng:

a) Mốc thời gian để xét khen thưởng tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 15 tháng 11 hàng năm.

b) Thời gian nhận hồ sơ xét khen thưởng cho năm đăng ký: trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

c) Thời gian tổ chức khen thưởng: trong Quý I năm sau.

d) Nơi nhận hồ sơ xét khen thưởng: Hội đồng thẩm định khen thưởng danh hiệu “lái xe an toàn”, “doanh nghiệp vận tải an toàn” (Sở Giao thông Vận tải). Địa chỉ: số 18, Phan Chu Trinh, Phường Quang Vinh, TP.Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. ĐT: 02513.847.532 – 02513.847.320. Fax: 02513.94.22.48.

Điều 7. Hình thức khen thưởng thường (sửa đổi Đ10 QĐ 77/2016/QĐ-UBND)

1. Danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”:

1.1. Doanh nghiệp, hợp tác xã (viết tắt là đơn vị vận tải) đạt các tiêu chí quy định tại Điều 3 quy định này, được Hội đồng thẩm định xét khen thưởng trao Cúp lưu niệm, Giấy chứng nhận và tiền thưởng.

1.2. Danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn” gồm 03 loại:

a. Cúp Đồng: được Hội đồng xét khen thưởng hàng năm.

b. Cúp Bạc:

- Đơn vị vận tải đạt “Doanh nghiệp vận tải an toàn” 02 (hai) lần liên tục, thì lần đạt danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn” lần thứ 02 (hai) được khen thưởng Cúp Bạc.

- Đơn vị vận tải đạt Cúp Bạc lần đầu được tiếp tục xét khen thưởng Cúp Bạc trong 02 năm tiếp theo.

c. Cúp Vàng:

- Đơn vị vận tải đạt Cúp Bạc 03 (ba) lần liên tục (gồm 01 lần quy đổi Cúp Đồng và 02 lần liên tục đạt Cúp Bạc), thì lần đạt Cúp bạc lần thứ 03 (ba) được Hội đồng khen thưởng Cúp Vàng.

- Đơn vị vận tải đạt Cúp Vàng, được Hội đồng thẩm định đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

1.3. Mức khen thưởng đối với danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”:

a) Cúp đồng: bằng 02 (hai) lần mức lương tối thiểu chung.

b) Cúp bạc: bằng 03 (ba) lần mức lương tối thiểu chung.

c) Cúp vàng: bằng 04 (bốn) lần mức lương tối thiểu chung.

1.4. Chu kỳ khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn”:

Một chu kỳ khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn” cho đơn vị vận tải theo thứ tự từ Cúp Đồng đến Cúp Bạc và Cúp Vàng. Sau khi đơn vị vận tải đạt Cúp Vàng sẽ quay vòng lại xét khen thưởng từ đầu.

2. Danh hiệu “lái xe an toàn”:

2.1. Lái xe đạt các tiêu chí quy định tại Điều 4 quy định này, được Hội đồng thẩm định xét khen thưởng trao Huy hiệu lưu niệm, Giấy chứng nhận và tiền thưởng.

2.2. Danh hiệu “Lái xe an toàn” gồm 03 loại:

a. Huy hiệu Đồng: được Hội đồng xét khen thưởng hàng năm.

b. Huy hiệu Bạc:

- Lái xe đạt danh hiệu “lái xe an toàn” 02 (hai) lần liên tục, thì lần đạt danh hiệu “lái xe an toàn” lần thứ 02 (hai) được khen thưởng Huy hiệu Bạc.

- Lái xe đạt Huy hiệu Bạc lần đầu được tiếp tục xét khen thưởng Huy hiệu Bạc trong 02 năm tiếp theo.

c. Huy hiệu Vàng:

- Lái xe đạt Huy hiệu Bạc **03** (ba) lần liên tục (gồm 01 lần quy đổi Huy hiệu Đồng và 02 lần liên tục đạt Huy hiệu Bạc), thì lần đạt Huy hiệu bạc lần thứ 03 (ba) được Hội đồng khen thưởng Huy hiệu Vàng.

- Lái xe đạt Huy hiệu Vàng, được Hội đồng thẩm định đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

2.3. Mức thưởng đổi với danh hiệu “lái xe an toàn”:

a) Huy hiệu đồng: bằng 01 (một) lần mức lương tối thiểu chung.

b) Huy hiệu bạc: bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu chung.

c) Huy hiệu vàng: bằng 02 (hai) lần mức lương tối thiểu chung.

2.4. Chu kỳ khen thưởng danh hiệu “lái xe an toàn”:

Một chu kỳ khen thưởng danh hiệu “lái xe an toàn” cho lái xe theo thứ tự từ Huy hiệu Đồng đến Huy hiệu Bạc và Huy hiệu Vàng. Sau khi lái xe đạt Huy hiệu Vàng sẽ quay vòng lại xét khen thưởng từ đầu.

3. Mức khen thưởng của UBND tỉnh cho Doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải, lái xe được tặng bằng khen:

a) Đối với tập thể: bằng 02 (hai) lần mức lương tối thiểu chung.

b) Đối với cá nhân: bằng 01 (một) lần mức lương tối thiểu chung.

Điều 8. Quyền lợi và trách nhiệm của các đối tượng đạt danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” thưởng (sửa đổi Đ11 QĐ 77/2016/QĐ-UBND)

1. Được tôn vinh danh hiệu, nhận Cúp, Huy hiệu, Giấy chứng nhận, tiền thưởng và bằng khen, Cờ thi đua (nếu có).

2. Có quyền sử dụng, khai thác thương mại danh hiệu;

3. Được đơn vị vận tải xem xét nâng lương trước hạn, được khen thưởng từ Quỹ phúc lợi của đơn vị.

4. Có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các bài học kinh nghiệm, giữ gìn và phát huy thành tích đã đạt được.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Ghi chú: các Đ9, Đ10, Đ11, được bổ sung, sửa đổi từ các Đ1, Đ2, Đ3, Đ4 QĐ số 1210/QĐ-UBND ngày 17/4/2017)

Điều 9. Thành lập Hội đồng thẩm định “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” (viết tắt là Hội đồng thẩm định) gồm đại diện các sở, ban, ngành sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: đại diện lãnh đạo Sở Giao thông vận tải Đồng Nai, phụ trách lĩnh vực quản lý vận tải phương tiện.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: đại diện lãnh đạo Công an tỉnh Đồng Nai.

c) Các thành viên Hội đồng gồm:

- Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh;
- Trưởng Phòng Quản lý Vận tải - Phương tiện - Sở GTVT.
- Trưởng Phòng Đào tạo và sát hạch - Sở GTVT.
- Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải.
- Giám đốc Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng.
- Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh.

d) Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo danh sách đề cử cán bộ lãnh đạo tham gia Hội đồng cho Sở Giao thông vận tải tổng hợp, theo dõi.

e) Hội đồng thẩm định ban hành Quyết định thành lập Tổ chuyên viên để tham mưu giúp việc cho Hội đồng. Thành viên Tổ chuyên viên theo cơ cấu phù hợp với thành viên Hội đồng thẩm định.

Điều 10. Trách nhiệm của Hội đồng và Chủ tịch Hội đồng:

1. Trách nhiệm của Hội đồng:

a) Hội đồng có nhiệm vụ hướng dẫn, thẩm định, xét khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” theo đúng quy định tại Quyết định này.

b) Các Thành viên Hội đồng tham dự đầy đủ các cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng tổ chức.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng:

a) Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng, kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao.

b) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng và Quyết định thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Hội đồng.

Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn của Sở Giao thông vận tải:

a) Là cơ quan thường trực của Hội đồng được sử dụng bộ máy, phương tiện và con dấu của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

b) Tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện Quyết định này;

c) Tham mưu xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng sau khi thống nhất với các thành viên của Hội đồng và các ngành có liên quan trước khi trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định ban hành theo đúng quy định của pháp luật; Tham mưu thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Hội đồng.

d) Tham mưu xây dựng dự trù kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng.

e) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các đơn vị vận tải chấp hành tốt quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ, về điều kiện kinh doanh vận tải.

g) Tổng hợp hồ sơ báo cáo thành tích của các đơn vị vận tải, lái xe rà soát các tiêu chí theo quy định; Tổ chức họp Hội đồng, Tổ chuyên viên để thẩm định hồ sơ xét khen thưởng; tổ chức Hội nghị khen thưởng và phát động phong trào thi đua cho năm tiếp theo.

Điều 12. Trách nhiệm sở, ban, ngành, đơn vị: (giữ nguyên theo Đ14 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

1. Công an tỉnh:

a) Phối hợp chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các lực lượng tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

b) Phối hợp rà soát các đơn vị vận tải, lái xe vi phạm trật tự an toàn giao thông theo đề nghị của Hội đồng thẩm định.

2. Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh:

Phối hợp tuyên truyền các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ đến các đơn vị vận tải trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nội vụ - Ban Thi đua khen thưởng tỉnh:

a) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn quy định này đến các đơn vị vận tải trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với các Thành viên Hội đồng rà soát khen thưởng danh hiệu “lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

c) Phối hợp tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen cho các đơn vị vận tải, lái xe đạt thành tích 03 lần liên tục danh hiệu “lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

4. Sở Tài chính:

Hướng dẫn Sở GTVT, Hội đồng thẩm định xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm bảo đảm thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định có hiệu quả.

5. Cơ quan Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”.

6. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở gồm Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng Đồng Nai Phòng Quản lý vận tải phương tiện, Phòng Quản lý đào tạo sát hạch:

Tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được lãnh đạo Sở phân công, phối hợp rà soát các vi phạm của đơn vị vận tải, lái xe báo cáo Hội đồng để rà soát khen thưởng đảm bảo khách quan, đúng quy định.

7. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Hội đồng tại Điều 9 có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ tham gia xuyên suốt Hội đồng và thông báo khi có sự thay đổi nhân sự cho Sở Giao thông vận tải biết và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của cán bộ được cử tham gia.

8. Các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải, các lái xe

a) Tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải đúng quy định của pháp luật, đảm bảo về trật tự an toàn giao thông đường bộ và điều kiện kinh doanh vận tải.

b) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục Luật Giao thông đường bộ, các quy định của pháp luật về ATGT tới đội ngũ lái xe của doanh nghiệp nhằm nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện tốt các quy định về quản lý vận tải, quản lý về trật tự ATGT;

c) Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” góp phần thực hiện nhiệm vụ quan trọng đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

d) Lập và xác nhận hồ sơ đề nghị Hội đồng thẩm định xét tặng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”;

e) Xem xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lái xe đạt danh hiệu “Lái xe an toàn”.

Điều 13. Xử lý vi phạm, khiếu nại tố cáo (giữ nguyên theo Đ13 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

1. Cá nhân, tập thể không trung thực trong việc báo cáo thành tích để được khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” và các hình thức khen thưởng cao hơn quy định tại Quy định này, thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng, bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã được nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm trước pháp luật.

2. Cá nhân xác nhận không trung thực hoặc làm giả hồ sơ giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ, quyền hạn để quyết định khen thưởng trái với quy định tại Quy định này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm trước pháp luật.

3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về kết quả xét khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo.

4. Các khiếu nại, tố cáo gửi về Sở Giao thông Vận tải Đồng Nai (Hội đồng thẩm định “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”) để xem xét giải quyết theo quy định.

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp:

Các đơn vị vận tải, lái xe đã được khen thưởng danh hiệu lái xe an toàn, doanh nghiệp vận tải an toàn theo Quyết định số 77/2017/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh được tiếp tục ghi nhận để xét khen thưởng theo Quy định này.

Điều 15. Kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định (sửa đổi Đ12 QĐ 77/2016/QĐ-UBND).

a) Kinh phí hoạt động, khen thưởng của Hội đồng thẩm định, Tổ chuyên viên được trích từ nguồn Ngân sách được phân cấp cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai.

b) Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các thành viên xây dựng kinh phí hoạt động hàng năm cho công tác này.

c) Các Thành viên tham gia Hội đồng thẩm định và Tổ chuyên viên được phụ cấp trách nhiệm mức 1.000.000 đồng/năm.

Điều 16. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải để báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Tiến Dũng

TÊN ĐƠN VỊ VẬN TẢI

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /.....

Đồng Nai, ngày tháng năm 201...

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH THI ĐUA DANH HIỆU
“DOANH NGHIỆP VẬN TẢI AN TOÀN” NĂM**

Kính gửi: Hội đồng thẩm định “Lái xe an toàn”,
“Doanh nghiệp vận tải an toàn” tỉnh Đồng Nai.

I. Sơ lược về đơn vị:

- Tên đầy đủ của đơn vị vận tải:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại: Fax:
- Cơ cấu tổ chức của đơn vị vận tải:

II. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về đối tượng, tiêu chí, mức thưởng, kinh phí thực hiện và trình tự xét chọn khen thưởng, tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Công ty (Hợp tác xã) báo cáo thành tích đạt được như sau:

1. Thuận lợi:
2. Khó khăn:
3. Kết quả đạt được: (báo cáo, đánh giá cụ thể các tiêu chí theo quy định tại Điều 3)
4. Bài học kinh nghiệm:

III. Đề nghị khen thưởng:

1. Các thành tích đã được khen thưởng trước đó (nếu có). (liệt kê thành tích đã được khen thưởng trước đó).

2. Từ kết quả thực hiện đã đạt được trong năm và căn cứ Tiêu chí khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”. Công ty (HTX) Đề nghị Hội đồng thẩm định khen thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn” năm

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GTVT;

-

- Lưu:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(ký tên và đóng dấu)

(áp dụng với trường hợp trình UBND tỉnh bằng khen, cờ thi đua)

TÊN ĐƠN VỊ VẬN TẢI

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /.....

Đồng Nai, ngày tháng năm 201...

**DANH SÁCH
XE HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VẬN TẢI**

Stt	Chủ phương tiện	Biển số	Nhãn hiệu	Trọng tải	Năm sx	Địa chỉ trang web truy cập TB GSHT
I	Danh sách xe tuyển cố định					
a	Tuyển					
1						
...						
b	Tuyển					
1						
...						
II	Danh sách xe buýt					
*	Tuyển số ...					
1						
*	Tuyển số ...					
1						
...						
III	Danh sách xe chạy hợp đồng					
1						
...						
IV	Danh sách xe taxi					
1						
...						
V	Danh sách xe tải					
1						
...						

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GTVT;
-
- Lưu:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 3. Áp dụng cho đơn vị vận tải

TÊN ĐƠN VỊ VẬN TẢI

.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /.....

Đồng Nai, ngày tháng năm 201...

DANH SÁCH LÁI XE
(Thuộc quản lý của Công ty (HTX))

Stt	Biển số xe	Họ và tên lái xe	Năm sinh	Hạng GPLX	Số seri GPLX	Số seri Giấy chứng nhận CMNV (nếu có)	Ghi chú
I	Vận tải khách cố định						
I							
...							
II	Vận tải khách bằng xe buýt						
I							
...							
II	Vận tải khách bằng xe hợp đồng						
I							
...							
II	Vận tải khách bằng xe taxi						
I							
...							
II	Vận tải khách bằng xe tải Container						
I							
...							

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GTVT;
-
- Lưu:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 201...

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH THI ĐUA DANH HIỆU
“LÁI XE AN TOÀN” NĂM**

Kính gửi: Hội đồng thẩm định “Lái xe an toàn”,
“Doanh nghiệp vận tải an toàn” tỉnh Đồng Nai.

I. Sơ lược về cá nhân:

- Tôi tên:, Năm sinh:
- GPLX số: hạng: do Sở GTVT tỉnh cấp ngày/...../..... Thâm niên lái xe: năm.
- Thuộc Công ty (HTX):
- Lái xe mang Biển số:, Trọng tải: năm sản xuất:
- Tổng số kilomet lái xe an toàn trong năm là Km.
- Tuyên khai thác (áp dụng đối với tuyến cố định và xe buýt):

II. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về đối tượng, tiêu chí, mức thưởng, kinh phí thực hiện và trình tự xét chọn khen thưởng, tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Tôi xin báo cáo thành tích đạt được như sau:

1. Thuận lợi:
2. Khó khăn:
3. Kết quả đạt được: (báo cáo, đánh giá cụ thể các tiêu chí theo quy định tại Điều 4)
4. Bài học kinh nghiệm:

III. Đề nghị khen thưởng:

1. Các thành tích đã được khen thưởng trước đó (nếu có). (liệt kê thành tích đã được khen thưởng trước đó).

2. Từ kết quả thực hiện đã đạt được trong năm và căn cứ Tiêu chí khen thưởng danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn”. Tôi kính đề nghị Hội đồng thẩm định khen thưởng danh hiệu “lái xe an

toàn” năm

Trân trọng!./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GTVT;
-;
- Lưu:.....

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên và đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(ký tên và đóng dấu)

(áp dụng với trường hợp trình UBND tỉnh bằng khen, chiến sỹ thi đua)

HUY HIỆU KÍCH THƯỚC 4,2CM X 5,9CM



HUY HIỆU VÀNG
NĂM 2018



HUY HIỆU ĐỒNG
NĂM 2018



HUY HIỆU BẠC
NĂM 2018

4,2cm x 5,9cm



HUY HIỆU VÀNG
NĂM 2018



HUY HIỆU ĐỒNG
NĂM 2018



HUY HIỆU BẠC
NĂM 2018



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH XÉT TẶNG DANH HIỆU “LÁI XE AN TOÀN”
“DOANH NGHIỆP VẬN TẢI AN TOÀN” TỈNH ĐỒNG NAI

GIẤY CHỨNG NHẬN

CÔNG TY TNHH TM HẢI MINH

Đã đạt danh hiệu “Doanh nghiệp vận tải an toàn” - Huy hiệu Đồng năm 2018

Tân số
Quyết định số: 1939/QĐ-HĐTD
Ngày 29 tháng 3 năm 2019

Đồng Nai, ngày 29 tháng 3 năm 2019
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GTVT
DƯƠNG VĂN ĐỒNG

